

Số: 14/2023/QĐCNTTLH

Kiến An, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Trần Thế D và bà Hoàng Thanh M,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Trần Thế D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ông Trần Thế D, sinh năm 1967, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28, ngõ 307 đường G, phường C, quận Đ, thành phố Hà nội; nơi ở hiện nay: Số 165 phố X, phường N, quận Đ, thành phố Hà nội.

+ Người bị kiện: Bà Hoàng Thanh M, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 379 đường H, tổ N, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thế D và bà Hoàng Thanh M thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Ông Trần Thế D và bà Hoàng Thanh M xác nhận có 02 con chung là Trần Hoàng Đ, sinh năm 1992 và Trần Hoàng V, sinh năm 2001 hiện đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(3). Về tài sản chung: Ông Trần Thế D và bà Hoàng Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường B, quận K,
TP. Hải Phòng (GCNKH số 48, ngày 21/9/1991);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình